TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:137/2018/HS-PT
Ngày 25-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Đức Kỳ

Các Thẩm phán: Ông Bùi Trọng Danh
Ông Trần Minh Long

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2018/TLPT-HS ngày 20/6/2018 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 19/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 15/11/1996 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 2, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở: K597/3 T, phường N, quận C, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Nguyễn Thanh H (c) và bà Nguyễn Thị G (c); Có vợ là Đinh Thị Thùy T và có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/12/2017. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 20 phút ngày 21/12/2017, Công an phường Đ và Đội CSĐTTP về TTXH Công an quận T, thành phố Đà Nẵng nhận được tin báo của anh Nguyễn Minh H về việc bị kẻ gian trộm cắp một chiếc xe mô tô hiệu Sirius BKS 92H1 – 129.92 xảy ra vào lúc 20 giờ 00 phút cùng ngày.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Đội CSĐTTP về TTXH Công an quận T phối hợp với công an các phường tiến hành rà soát các đối tượng nghi vấn. Đến 14 giờ 00

phút ngày 22/12/2017 Đội CSHS Công an quận T xác định được các đối tượng Nguyễn Xuân T và Nguyễn Thanh T có sử dụng 01 xe mô tô Sirius có gắn biển kiểm soát 94F6-3925. Qua đấu tranh thì T và T khai nhận đó là chiếc xe mô tô Sirius BKS 92H1-129.92 mà cả hai đã trộm cắp được tại đường Lê Hữu T vào đêm 21/12/2017.

Qua điều tra xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/12/2017, Nguyễn Xuân Tvà Nguyễn Thanh T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Nên cả hai điều khiển xe máy Sirius gắn BKS 73E1- 107.37 đi dạo quanh các tuyến đường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, khi đến dãy phòng trọ số K54/3 đường T, phường Đông, quận T, thành phố Đà Nẵng thấy anh Nguyễn Minh H dựng xe mô tô hiệu Sirius màu trắng – xanh, BKS 92H1 – 129.92 trước phòng trọ nên cả hai dừng xe, Trường đi bộ đến dắt trộm xe máy, còn T ngồi trên xe mô tô đứng ngoài cảnh giới. Sau khi trộm được tài sản, Trường và T mang xe mô tô này về phòng trọ của T cất giấu. Sau đó, T tháo BKS 92H1- 129.92 rồi gắn BKS 94F6 – 3925 (BKS này do T nhặt được) nhằm tránh bị phát hiện. Xe mô tô này Tvà T chưa kịp tiêu thụ thì đến 14 giờ ngày 22/12/2017 bị lực lượng công an quận Sơn Trà phát hiện bắt giữ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 14/2018/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 02/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Sơn Trà kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô Sirius màu xanh trắng BKS 92H1-129.92 có giá trị là 9.550.000đ.

Qua điều tra, Trường và T khai nhận các hành vi phạm tội khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 19/10/2017, T đi xe thồ từ phòng trọ đến ngã ba đường K –T, thành phố Đà Nẵng để trộm cắp tài sản. Khi đến quán nhậu Q, số 179 T, T sử dụng đoản phá khóa xe Sirius màu đỏ đen BKS 73H1-21914, số khung RLCS5C6J0FY137189, số máy 5C6J – 137190 của anh Nguyễn Văn C đang để ở cổng sau của quán, rồi đem về phòng trọ của mình cất giấu. Sau đó, T tháo bỏ BKS 73H1 – 21914 (không thu hồi được) rồi lên mạng xã hội (chưa xác định) mua BKS 73E1 – 107.37 gắn vào xe mô tô này để sử dụng. Trị giá xe mô tô nói trên là 17.190.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ, ngày 25/11/2017, T sử dụng xe 73E1 – 107.37 chạy quanh các tuyến đường với mục đích trộm cắp tài sản. khi đến đoạn đường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. T phát hiện 01 xe mô tô Sirius màu đỏ đen BKS 74F1 – 202.93 số khung RLCS5 C6K0GY349664, số máy 5C6K – 349678 do chị Lê Thị Vũ N đứng tên chủ sở hữu dựng trước một phòng trọ không có người trông giữ. T dùng đoản phá khóa rồi đem xe mô tô Sirius BKS 74E1 – 202.93 về phòng trọ của mình. Sau khi trộm được xe, T tháo bỏ BKS 74F1 – 202.93 (không thu hồi được) rồi lên mạng xã hội (chưa xác định) đặt mua BKS 73K1 – 023.10 gắn vào xe mô tô này rồi bán cho Nguyễn Thanh T với số tiền 3.000.000đ (T chưa trả tiền). T biết xe này không có giấy tờ, do T trộm cắp mà có nhưng ham rẻ nên mua về để sử dụng. Trị giá xe mô tô nói trên là 13.370.000đ.

Vụ tứ ba: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21/12/2017, T rủ T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý nên T điều khiển xe mô tô Sirius gắn BKS 73E1 – 107.367 chở T đi dạo quanh các tuyến đường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà số 38 T, tổ 25, phường P, quận C, thành phố Đà Nẵng phát hiện xe mô tô

Sirius BKS 73K1 – 092.62 của chị Phan Thị H để trước nhà, nhưng không có người trông coi. T đứng ngoài cảnh giới, T đi vào dùng đoản phá khóa, lấy trộm xe. Sau khi lấy trộm, cả hai đem xe về phòng trọ cất giấu. Đến sáng ngày 22/12/2017, T tháo bỏ BKS 73K1 – 092.62 rồi đem xe bán cho một người thanh niên (không xác định được nhân thân lai lịch) tại thị trấn P, tỉnh Quảng Nam được 4.000.000đ để tiêu xài. Hiện, tài sản này chưa thu hồi được. Trị giá xe mô tô trên là 16.290.000đ.

Tại Bản án sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 19/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã quyết định:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, ngày 22/12/2017.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T 09 (Chín) tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, ngày 22/12/2017.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt của cả 02 tội đối với bị cáo Nguyễn Thanh T là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam, ngày 22/12/2017.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 27/5/2018, bị cáo Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xét xử theo trình tự phúc thẩm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo. Xét về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 19/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 là có cơ sở, đúng pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh T vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận: Các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Thanh T đã nhiều lần (hai lần) thực hiện các vụ trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể như sau:

- Lúc 19 giờ ngày 21/12/2017, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Thanh T trộm cắp xe mô tô Sirius màu xanh trắng BKS 92H1-129.92 của anh Nguyễn Minh H. Trị giá xe là 9.550.000đ.

- Lúc 20 giờ 20 phút ngày 21/12/2017, Nguyễn Xuân T cùng Nguyễn Thanh T trộm cắp xe mô tô Sirius BKS 73K1 – 092.62 của chị Phan Thị H. Trị giá xe là 16.290.000đ.

Tổng giá trị tài sản mà T chiếm đoạt là 25.840.000đ. Ngoài ra, sau khi Nguyễn Xuân T trộm cắp được chiếc xe mô tô Sirius màu đỏ đen BKS 74F1 – 20293 số khung RLCS5 C6K0GY349664, số máy 5C6K – 349678, T đã tháo bỏ BKS 74F1 – 20293 thay bằng biển số giả BKS 73K1 – 023.10 rồi bán cho Nguyễn Thanh T. T biết đây là xe do T trộm cắp được mà có và bán với giá rẻ nhưng T vẫn mua và để lại sử dụng đến khi bị phát hiện, thu giữ.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2018/HS-ST ngày 19/5/2018 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo phạm tội trộm cắp nhiều lần và phạm nhiều tội: Tội "trộm cắp tài sản" và tội "tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" với vai trò đồng phạm giúp sức. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử phạt thỏa đáng, cần thiết cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng khi lượng hình. Mặc dù, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có tác động với gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 4.500.000 đồng. Nhưng xét thấy cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là phù hợp, không nặng. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo bị cáo Nguyễn Thanh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Thanh T 18** (***Mười tám***) tháng tù về tội "***Trộm cắp tài sản***". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, ngày 22/12/2017.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Thanh T 09** (**Chín**) tháng tù về tội "***Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có***". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, ngày 22/12/2017.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt của cả 02 tội đối với bị cáo Nguyễn Thanh T là **27** (***Hai mươi bảy***) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam, ngày 22/12/2017.

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Toà án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GĐKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Đức Kỳ